

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới  
y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn  
tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:**

Đổi mới tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính, phát triển nguồn nhân lực để nâng cao năng lực cung ứng và chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở, thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân, bảo đảm cung ứng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn, cung ứng dịch vụ theo hướng toàn diện, liên tục, phối hợp và lồng ghép chặt chẽ giữa dự phòng và điều trị; giữa các cơ sở y tế trên địa bàn và với tuyến trên, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, bảo đảm công bằng, hiệu quả trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

**a) Đến năm 2020:**

- Ít nhất 90% số trạm y tế xã có đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị để khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, thực hiện được tối thiểu 70% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; 85% xã, phường, thị trấn trở lên đạt tiêu chí quốc gia về y tế; phần đầu 80% dân số được quản lý, theo dõi sức khỏe; hoàn thành việc đầu tư trạm y tế ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

- Phần đầu 80% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc thường xuyên hoặc ít nhất 02 ngày/tuần. Trên 20% bác sỹ làm việc tại trạm y tế được đào tạo kiến thức bác sỹ gia đình.

- Trên 80% trung tâm y tế thực hiện được tối thiểu 70% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến huyện.



## **b) Đến năm 2025:**

- 100% trạm y tế có đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị để khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, thực hiện được tối thiểu 90% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; 100% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 100% dân số được quản lý, theo dõi sức khỏe.

- Phấn đấu 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc thường xuyên hoặc ít nhất 02 ngày/tuần. Trên 50% bác sỹ làm việc tại trạm y tế được đào tạo kiến thức bác sỹ gia đình.

- 100% trung tâm y tế thực hiện được tối thiểu 90% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến huyện.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **1. củng cố, hoàn thiện tổ chức mạng lưới y tế cơ sở:**

Triển khai thực hiện Đề án 966/ĐA-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc tổ chức lại hệ thống tổ chức bộ máy ngành y tế tỉnh Kiên Giang:

- Tổ chức thống nhất trong toàn tỉnh mô hình trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là trung tâm y tế huyện) theo quy định tại Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, thực hiện đầy đủ các chức năng về y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng. Các trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là trạm y tế xã) trên địa bàn huyện là đơn vị chuyên môn thuộc trung tâm y tế huyện, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế, trong đó trạm y tế có chức năng cung cấp, thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn, có trụ sở riêng, có con dấu để giao dịch và phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện phân loại các trạm y tế theo Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã để thực hiện công tác đầu tư, cơ chế hoạt động cho phù hợp.

### **2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở:**

#### **2.1. Truyền thông giáo dục và nâng cao sức khỏe:**

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động, quán triệt, phổ biến các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân ở tuyến y tế cơ sở; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ và các hoạt động của y tế cơ sở với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, của địa phương.

- Đổi mới phương thức tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục và nâng cao sức khỏe phù hợp với từng địa phương, từng nhóm đối tượng để thu

hút sự quan tâm, tham gia của người dân và cộng đồng; lồng ghép đưa các nội dung, thông điệp truyền thông, giáo dục và nâng cao sức khỏe vào trong các chiến dịch truyền thông, phong trào, buổi họp, mít tinh, cổ động để thu hút, lôi cuốn người dân hưởng ứng, tham gia bảo vệ sức khỏe.

- Xây dựng các nhóm thông điệp truyền thông theo các chủ đề bảo đảm ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ thực hiện giúp người dân có đầy đủ thông tin, kiến thức để thực hành, thực hiện lối sống, hành vi có lợi cho sức khỏe và giúp người dân tự bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Đào tạo, tập huấn kỹ năng cung cấp thông tin, truyền thông giáo dục sức khỏe, kỹ năng tư vấn cho toàn thể đội ngũ cán bộ, viên chức y tế xã, phường, thị trấn, trung tâm y tế huyện.

- Đầu tư thiết bị truyền thông cơ bản cho phòng truyền thông, góc truyền thông của trung tâm y tế huyện, trạm y tế xã và cho các đội truyền thông lưu động ở những vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn để giúp truyền tải, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước, kiến thức phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cơ bản, quyền lợi và nghĩa vụ của người dân trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe.

- Xây dựng thí điểm các mô hình câu lạc bộ truyền thông giáo dục sức khỏe nhằm tận dụng, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội các cấp. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn hoạt động truyền thông giáo dục và nâng cao sức khỏe theo nhóm lĩnh vực và vấn đề y tế.

## **2.2. Lập và quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân:**

- Các trạm y tế xã, phường, thị trấn (gọi chung là trạm y tế xã) có trách nhiệm lập hồ sơ sức khỏe và theo dõi, quản lý sức khỏe đến từng người dân, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, mỗi người dân có 01 hồ sơ sức khỏe điện tử tại trạm y tế xã theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

+ Trạm y tế xã phải xây dựng kế hoạch với lộ trình cụ thể, khả thi để lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho từng người dân; từng bước khám, tư vấn định kỳ và nắm bắt được tình trạng sức khỏe cơ bản của người dân thuộc phạm vi quản lý. Quản lý người bị bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính trên địa bàn; tư vấn cho các đối tượng có nguy cơ để phát hiện sớm bệnh, tật cho người dân, nhất là các bệnh không lây nhiễm.

+ Chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng, thiết bị, đường truyền để áp dụng phần mềm quản lý khi Bộ Y tế ban hành. Từng bước cập nhật các thông số sức khỏe vào sổ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

+ Đổi mới công tác y tế học đường gắn với trạm y tế xã để trạm y tế thực hiện việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, cập nhật các thông số sức khỏe vào sổ sức khỏe điện tử của từng học sinh.

- Tăng cường công tác quản lý thai, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em; cung cấp các biện pháp tránh thai cho các đối tượng có nhu cầu.

- Các trạm y tế xã tổ chức hoạt động theo đúng nguyên lý y học gia đình. Tăng cường công tác quản lý sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại trạm y tế xã. Thực hiện việc trạm y tế xã kết nối, chuyển tuyến người bệnh lên các cơ sở y tế tuyến trên.

### **2.3. Về công tác dân số:**

- Tích cực tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp liên ngành đối với công tác dân số: Quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của công tác dân số trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về công tác dân số. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho mạng lưới cán bộ làm công tác dân số ở cơ sở.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện khám sức khỏe tiền hôn nhân; đẩy mạnh việc khám, sàng lọc trước sinh, sơ sinh; chấm dứt tào hôn, hôn nhân cận huyết thống; duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, giảm tình trạng có thai ngoài ý muốn và làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tư vấn và cung cấp dịch vụ thiết yếu chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên; tư vấn và giáo dục kỹ năng sống cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai và chăm sóc trẻ sơ sinh.

- Đáp ứng đầy đủ nhu cầu về phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình an toàn, hiệu quả, đa dạng, thuận tiện với chất lượng ngày càng cao.

- Triển khai Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, nghiên cứu và thực hiện các mô hình quản lý, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ngay tại nhà, tại cộng đồng và tại trạm y tế xã.

- Thu thập số liệu và thực hiện chế độ ghi chép cơ sở dữ liệu ban đầu về dân số, kế hoạch hóa gia đình.

### **2.4. Công tác y tế dự phòng:**

- Triển khai thực hiện tốt công tác tiêm chủng cho trẻ em, phụ nữ có thai. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm như phòng, chống HIV/AIDS, lao, sốt rét, sốt xuất huyết,... phòng chống các bệnh do giun sán, ký sinh trùng, côn trùng, bệnh dại, tiêm phòng ngay khi bị súc vật cắn,... quan tâm phòng chống các bệnh không lây nhiễm; hướng dẫn chuyên môn về thực hiện các hoạt động, dự án khác thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động lồng ghép các dự án thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2016 - 2020. Kết hợp giữa phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu với điều trị các bệnh không lây nhiễm như tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi, hen phế quản, tâm thần...

- Tăng cường ý thức bảo vệ, nâng cao sức khỏe của người dân thông qua chế độ ăn uống, rèn luyện thể chất, sinh hoạt. Công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, y tế học đường.

- Xây dựng kế hoạch vận động nhân dân triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và trung tâm y tế huyện.

### **2.5. Công tác khám bệnh, chữa bệnh:**

- Tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn để đội ngũ cán bộ y tế xã có đủ năng lực chuyên môn thực hiện dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thường gặp theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật cho trạm y tế xã, đặc biệt là các dịch vụ thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở ban hành theo Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế.

- Phổ biến rộng rãi "Tài liệu chuyên môn khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường" ban hành kèm theo Quyết định số 2919/QĐ-BYT ngày 06/8/2014 của Bộ Y tế về ban hành tài liệu hướng dẫn khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường và các hướng dẫn chuyên môn cho các trạm y tế.

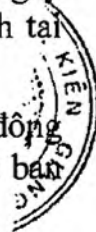
- Tăng cường kết hợp quân dân y ở vùng biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để khám chữa bệnh thường gặp, sơ cấp cứu ban đầu.

- Phối hợp giữa trạm y tế xã với các phòng khám tư nhân, các phòng chẩn trị y học cổ truyền để khám bệnh, chữa bệnh thường gặp cho nhân dân.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm; chú trọng dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm, quản lý, điều trị, chăm sóc tại tuyến y tế cơ sở.

- Đối với các trung tâm y tế huyện: Xây dựng và triển khai thực hiện các đề án để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, trong đó tập trung nâng cao năng lực chuyên môn, chú trọng công tác điều dưỡng, năng lực quản lý và cung ứng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; áp dụng quy trình quản lý chất lượng trong cơ sở y tế; quản lý thông tin và ứng dụng tin học trong quản lý hoạt động cơ sở y tế tuyến huyện.

- Đối với trạm y tế xã: Đầu tư nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và triển khai theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính tại trạm (đối với các trạm đủ điều kiện), tăng cường công tác phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.



## **2.6. Công tác dược và y, dược cổ truyền:**

- Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật về y, dược cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe tại tuyến y tế cơ sở, đặc biệt là các phương pháp không dùng thuốc. Triển khai mạnh về công tác khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật; chú trọng các kỹ thuật, phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc như châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt và sử dụng cây, con làm thuốc tại địa phương;...

- Triển khai các hoạt động dự phòng, nâng cao sức khỏe, khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại tuyến y tế cơ sở; hướng dẫn nuôi trồng, sử dụng thuốc nam, thuốc y học cổ truyền tại tuyến y tế cơ sở.

- Tổ chức các tủ thuốc của trạm y tế xã để đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc của người dân. Xây dựng, bổ sung danh mục các thuốc dược bảo hiểm y tế chi trả cho các bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính, bệnh tâm thần, người cao tuổi phải điều trị lâu dài tại tuyến xã.

## **3. Tăng cường đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:**

- Tăng cường nguồn nhân lực, đặc biệt là số lượng, chất lượng bác sỹ ở trung tâm y tế tuyến huyện để đảm bảo nhân lực phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn; bảo đảm nhân lực cho trạm y tế để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi sức khỏe từng người dân.

- Thu hút nguồn bác sỹ cho y tế cơ sở để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho y tế cơ sở.

+ Thu hút bác sỹ về công tác tại tuyến y tế cơ sở, đặc biệt là vùng biên giới, hải đảo, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường đào tạo bác sỹ cho trạm y tế xã; đào tạo chính quy, đào tạo liên thông. Chú trọng đối tượng viên chức y tế là người địa phương, người dân tộc thiểu số để đào tạo, bồi dưỡng hướng tới ổn định lâu dài nguồn nhân lực của địa phương.

+ Huy động đội ngũ bác sỹ, nhân viên y tế có trình độ, kể cả người đã nghỉ hưu, các lương y tham gia khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Kiện toàn và củng cố hoạt động của ban chăm sóc sức khỏe nhân dân tại xã, huyện. Tăng cường hệ thống y tế ấp, khu phố, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho hệ thống y tế ấp, khu phố tham gia vào công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe tại cộng đồng, chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng về tự bảo vệ và phòng bệnh thường gặp bằng thuốc nam, phương pháp không dùng thuốc tại cộng đồng cho người dân.

- Thực hiện chế độ luân phiên hai chiều phù hợp với điều kiện của từng địa phương theo hướng từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên để tăng cường năng lực cho người hành nghề y tại cơ sở. Bảo đảm 100% trạm y tế xã có bác sỹ làm việc thường xuyên hoặc ít nhất 02 ngày/tuần. Thường xuyên luân phiên bác sỹ từ trung tâm y tế huyện về làm việc định kỳ 2 - 3 ngày/tuần tại



trạm y tế xã và ngược lại luân phiên bác sỹ tại trạm y tế xã về trung tâm y tế huyện làm việc để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến xã. Luân phiên, chuyển người hành nghề giữa các trung tâm y tế huyện và giữa các cơ sở y tế tuyến tỉnh với trung tâm y tế huyện (và ngược lại) để bảo đảm người được luân phiên vừa được trao đổi học hỏi, vừa truyền đạt kinh nghiệm cả về chuyên môn và kỹ năng quản lý.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo lại, đào tạo liên tục, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, khả năng nghiên cứu khoa học. Tăng cường đào tạo kiến thức y học gia đình cho bác sỹ trạm y tế, bồi dưỡng nhân lực thuộc lĩnh vực y học cổ truyền, đồng thời nâng cao phẩm chất đạo đức, y đức, trình độ lý luận chính trị cho cán bộ y tế cơ sở để nâng cao hiệu quả và chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Mở rộng và đa dạng về loại hình đào tạo để đáp ứng yêu cầu về nhân lực. Nhân lực y tế tuyến cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn từng bước được tăng cường, nâng cao chất lượng thông qua đào tạo cử tuyển, theo địa chỉ, liên thông, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn kỹ thuật, đưa bác sỹ trẻ về vùng khó khăn, luân phiên nhân viên y tế, đào tạo về y học cổ truyền...

- Bảo đảm các viên chức làm việc tại trạm y tế xã được đào tạo về nguyên lý y học gia đình; chăm sóc sức khỏe ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh thường gặp; có đủ năng lực để chỉ đạo y tế ấp, khu phố; hiểu, biết và thực hiện tốt công tác quản lý sức khỏe cá nhân.

#### **4. Đảm bảo tài chính cho mạng lưới y tế cơ sở gắn với bảo hiểm y tế toàn dân:**

- Áp dụng cơ chế tài chính đối với trung tâm y tế huyện và trạm y tế xã, phường, thị trấn theo nguyên tắc: Kinh phí cho các hoạt động nâng cao sức khỏe cộng đồng, phòng bệnh do ngân sách nhà nước và từ kinh phí của các chương trình mục tiêu chi trả.

- Chi phí khám, chữa bệnh đối với người có thẻ bảo hiểm y tế thực hiện theo quy định về gói dịch vụ y tế cơ bản do bảo hiểm y tế chi trả, đối với người không có bảo hiểm y tế do ngân sách chi trả cho một số đối tượng theo luật định, còn lại do người dân chi trả.

- Thực hiện thanh toán theo định suất, hoặc khoán đối với "Gói dịch vụ y tế cơ bản do bảo hiểm y tế chi trả", đặt hàng hoặc khoán đối với "Gói dịch vụ y tế cơ bản do ngân sách nhà nước chi trả" để trạm y tế xã có nguồn tài chính thực hiện các dịch vụ y tế thiết yếu về nâng cao sức khỏe, phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân.

- Xây dựng và thực hiện giá dịch vụ tư vấn, một số dịch vụ dự phòng cho cá nhân, dịch vụ kiểm tra sức khỏe y tế tại tuyến xã.

- Áp dụng các quy định về sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế nhằm bảo đảm cho trạm y tế xã có đủ kinh phí để cung ứng được gói dịch vụ y tế cơ bản và

theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính cho người có thẻ bảo hiểm y tế.

- Mở rộng danh mục thuốc tại tuyến cơ sở được thanh toán bằng Quỹ Bảo hiểm y tế, đáp ứng nhu cầu thuốc sử dụng cho các bệnh được quản lý ngay tại cộng đồng, các bệnh tâm thần, các bệnh không lây nhiễm, mãn tính như tăng huyết áp, đái tháo đường,... Bảo đảm cung cấp đủ gói đỡ đẻ sạch theo quy định của Bộ Y tế cho các cô đỡ xóm, ấp ở những vùng khó khăn.

- Tăng cường nguồn cây thuốc sẵn có tại địa phương sử dụng trong phòng bệnh, chữa bệnh được bảo hiểm y tế chi trả ở tuyến y tế cơ sở.

### **5. Tiếp tục đầu tư để hoàn thiện, nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở:**

- Bố trí ngân sách của tỉnh, ngân sách các huyện, thị xã, thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho các trung tâm y tế, trạm y tế xã nhằm hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở của tỉnh.

- Đối với trạm y tế xã, trong giai đoạn từ nay đến năm 2020 bố trí ngân sách của tỉnh, ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để đầu tư cơ sở vật chất cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn xuống cấp cần phải xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trung tâm y tế tuyến huyện theo kế hoạch đầu tư công; điều chỉnh quy mô các trung tâm y tế một cách hợp lý đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu một trung tâm y tế đa chức năng.

+ Đối với cơ sở vật chất các trung tâm y tế được đầu tư sau khi sáp nhập có kế hoạch chuyển đổi công năng để phát huy nguồn lực đầu tư; đối với các trung tâm y tế (cũ) đã được đầu tư xây dựng, giao cho trung tâm y tế tiếp tục sử dụng để phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

+ Đầu tư trang thiết bị cho các cơ sở y tế đầy đủ, đồng bộ, hiện đại. Tăng cường đầu tư công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý sức khỏe nhân dân toàn diện và liên tục.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách tỉnh; kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các Chương trình mục tiêu y tế - dân số; từ nguồn kết dư 20% quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa và nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Y tế:**



- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh. Chủ trì thực hiện các mục tiêu và khoản 2, khoản 3, khoản 4, phần II Kế hoạch này.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ thực hiện khoản 1, khoản 5, phần II Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Kế hoạch của các địa phương, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện và đề xuất những biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

## **2. Sở Nội vụ:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện về cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế, các trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế và các văn bản có liên quan khác.

- Phối hợp với Sở Y tế tăng cường nguồn nhân lực đảm bảo số lượng, chất lượng cho trung tâm y tế huyện và trạm y tế xã.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện khoản 5, phần II Kế hoạch này tiếp tục đầu tư để hoàn thiện, nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở.

## **4. Sở Tài chính:**

Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện khoản 5, phần II Kế hoạch này. Hướng dẫn các đơn vị có liên quan xây dựng dự toán hoạt động theo nhiệm vụ đã được phân công, thẩm định, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **5. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với nội dung đầu tư cho các hạng mục xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp trạm y tế xã, trong đó ưu tiên đầu tư cho các xã phân đấu đạt chuẩn tiêu chí quốc gia về y tế xã, các xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các cơ quan báo chí và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn

tình. Chú trọng tuyên truyền cho nhân dân nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu trên địa bàn, giảm tải bệnh viện, góp phần thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân của tỉnh; tuyên truyền về thực hiện mô hình bác sỹ gia đình, tham gia quản lý sức khỏe và tham gia bảo hiểm y tế hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân.

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan chuẩn bị các điều kiện trong việc xây dựng phần mềm quản lý sức khỏe cho nhân dân và quản trị mạng đảm bảo an toàn bảo mật thông tin.

#### **7. Bảo hiểm xã hội tỉnh:**

- Đảm bảo nguồn kinh phí chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho đối tượng có thể bảo hiểm y tế điều trị tại các cơ sở y tế theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các cấp, các ngành trong tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đẩy nhanh tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

#### **8. UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa phù hợp với địa phương để triển khai thực hiện xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn. Bố trí kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này.

#### **V. THÔNG TIN, BÁO CÁO**

Định kỳ hàng năm, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này, gửi báo cáo về Sở Y tế trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định. /

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Chánh, Phó CVP;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, pthtran.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*nhua*

**Mai Anh Nhị**